

Bản án số: **14/2021/HS-ST**
Ngày: 17-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Bình.

2. Bà Đồng Khánh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sinh Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thượng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Hứa Ngọc P (Tên gọi khác: Hứa Văn P), sinh ngày 10 tháng 02 năm 1971 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Văn N (đã chết) và bà Trần Thị Dũng D, sinh năm 1934; Có vợ: Trần Thị N, sinh năm 1980 và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2021 đến ngày 13/5/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị N, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/5/2021, tại khu vực đường liên thôn đối diện điểm trường Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, Tổ công tác Công an xã B, huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ thì phát hiện bắt quả tang Hứa Ngọc P (tên gọi khác Hứa Văn P), sinh năm 1971, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ, tạm giữ gồm: 02 gói ma túy (Heroine) trong túi quần P đang mặc trên người, trong đó thu tại túi quần đằng sau bên phải 01 gói ma túy (Heroine) có khối lượng 1,45g, được gói bằng một lớp nilon màu xanh bên trong, bên ngoài cùng gói bằng một lớp nilon màu vàng, tổ công tác đã thu giữ niêm phong trong phong bì ký hiệu P1; thu trong vỏ bao thuốc lá Hero tại túi quần đằng trước bên phải 01 gói ma túy (Heroine) có khối lượng 0,30g, được gói bằng một lớp nilon màu xanh, tổ công tác đã thu giữ niêm phong trong phong bì ký hiệu P2; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO bên trong gắn hai thẻ sim số 0374.840.252 và 0828.720.734 tại túi quần đằng trước bên phải; số tiền 54.000 đồng tại túi áo ngực đằng trước bên trái của Phát đang mặc trên người; tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 97B1-768.72 kèm một chìa khóa xe.

Cùng ngày 10/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hứa Ngọc P tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và thử phản ứng phát hiện chất ma túy, sau đó tiến hành niêm phong lại toàn bộ số ma túy trong các phong bì ký hiệu M1, M3 để gửi trưng cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 90/KTHS-MT ngày 15/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 1,45g ; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,30g.

Tại Cơ quan điều tra, Hứa Ngọc P khai nhận số ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ ngày 10/5/2021 do P mua về để sử dụng cho bản thân, cụ thể: vào khoảng 15 giờ 30 ngày 09/5/2021 một mình P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-768.72 đi vào thôn K, xã T, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn tìm chỗ làm vàng, đến một cửa hàng làm vàng tại khe vàng xanh P gặp một người đàn ông tên H (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể), bản thân là người nghiện ma túy nên hỏi mua với người đàn ông này được 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy P tiếp tục tìm chỗ làm vàng đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày thì quay về nhà lấy gói ma túy mua được ra sử dụng một phần, số còn lại cất trong túi quần. Sáng ngày 10/5/2021 P lấy số ma túy này ra chia thành 02 gói nhỏ xong cất một gói vào túi quần đằng sau bên phải đang mặc trên người, gói còn lại trích ra một phần để bản thân sử dụng, sau khi sử dụng xong thì gói lại cho vào vỏ bao thuốc lá Hero và cất giấu trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc trên

người, đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày khi đang điều khiển xe mô tô đi làm đến khu vực điểm trường Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn thì bị cơ quan công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Anh Hà Văn C và Hoàng Văn P, cùng trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xác nhận: ngày 10/5/2021 bản thân được chứng kiến việc Cơ quan Công an bắt quả tang Hứa Ngọc P khi đang có hành vi cất giấu ma túy trên người.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSNS, ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Hứa Ngọc P (Hứa Văn P) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên xử bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị xử lý bị cáo như sau:

*Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/5/2021 đến ngày 13/5/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T90 bên trong có số ma túy (Heroine) của Hứa Ngọc Phát hoàn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ.

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong có lớp nilon gói cũ và phong bì niêm phong cũ.

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu M4 bên trong có lớp nilon gói cũ và phong bì niêm phong cũ.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A9 vỏ máy màu xanh nhạt bên trong máy gắn hai thẻ sim số 0374.840.252; 0828.720.734 và số tiền 54.000 đồng tạm giữ của của Hứa Ngọc P, tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

- Trả lại cho chị Trần Thị N 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRUS biển kiểm soát 97B1-768.72 kèm một chìa khóa xe và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 044813 tên chủ xe Hứa Ngọc P.

* Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Vì vậy, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, về tình tiết giảm nhẹ đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo và xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo với lý do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/5/2021, tại đường liên thôn đối diện điểm trường Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, Tổ công tác Công an xã B, huyện Ngân Sơn phát hiện bắt quả tang Hứa Ngọc P (tên gọi khác Hứa Văn P) đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nhỏ ma túy (Heroine) có khối lượng 1,75g mục đích sử dụng cho bản thân. Do nghiện ma túy nên trước đó ngày 09/5/2021 P hỏi mua với một người đàn ông tên H (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) được 01 gói ma túy và chia ra thành các gói nhỏ để sử dụng, sau đó bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Tại Bản kết luận giám định số 90/KTHS-MT ngày 15/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 1,45g; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,30g .

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân sơn ra quyết

định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Hứa Ngọc P (tức Hứa Văn P) trước Tòa án để xét xử về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được những chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ và các vấn đề khác cho bị cáo. Xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật đối với các tình tiết giảm nhẹ, về xử lý vật chứng, về việc không áp dụng hình phạt bổ sung và xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, xét thấy cần chấp nhận bản bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Căn cứ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên căn cứ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*.

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo, HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù trong một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, qua xem xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên HĐXX không xem xét áp dụng.

[5] Đối với một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên H (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) theo lời khai của Hứa Ngọc P là người đã bán ma túy (Heroine) cho P ngày 09/5/2021, quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

6.1. Đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T90 bên trong có số ma túy (Heroine) của Hứa Ngọc P hoàn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong có lớp nilon gói cũ và phong bì niêm phong cũ.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M4 bên trong có lớp nilon gói cũ và phong bì niêm phong cũ.

Các vật chứng đều không có giá trị do vậy HĐXX xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

6.2. Đối với: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A9 vỏ máy màu xanh nhạt bên trong máy gắn hai thẻ sim số 0374.840.252; 0828.720.734 và số tiền 54.000 đồng tạm giữ của của Hứa Ngọc P, tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

6.3. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRUS biển kiểm soát 97B1-768.72 kèm một chìa khóa xe và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 044813 tên chủ xe Hứa Ngọc P. Xét đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Trần Thị N có năm sinh và địa chỉ như trên mua để phục vụ sinh hoạt chung và phát triển kinh tế gia đình. Hiện nay, bị cáo Hứa Ngọc P (Hứa Văn P) đang bị tạm giam để điều tra trong một vụ án khác. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe nói trên cho vợ bị cáo để có phương tiện đi lại và làm ăn.

[7] Về án phí: Bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hứa Ngọc P (Tên gọi khác: Hứa Văn P) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ trong quá trình điều tra vụ án từ ngày 10/5/2021 đến ngày 13/5/2021.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ghi "T90 vụ Hứa Ngọc P (1971) tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 04 chữ ký không đọc được;

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Lốp ni lon gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hứa Ngọc P ngày 10/5/2021, phong bì niêm phong ký hiệu M2; mặt sau có các dòng chữ Đinh Quang Trường, Mã Văn Linh, Nông Văn Thượng, Hoàng Minh Chiến, Hứa Ngọc P, Ngô Ngọc Đới, 06 chữ không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn.

2.3. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Lốp ni lon gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hứa Ngọc P ngày 10/5/2021, phong bì niêm phong ký hiệu M4; mặt sau có các dòng chữ Đinh Quang Trường, Mã Văn Linh, Nông Văn Thượng, Hoàng Minh Chiến, Hứa Ngọc P, Ngô Ngọc Đới, 06 chữ không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn.

2.4. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A9, vỏ máy màu xanh nhạt, có số IMEL 1: 864156045905176, IMEL 2: 864156045905168, bên trong máy có hai thẻ sim số 0374.840.252; 0828.720.734, điện thoại cũ đã qua sử dụng tạm giữ của Hứa Ngọc P ngày 10/5/2021 (máy điện thoại có mặt khóa nhưng không mở được) và số tiền 54.000 đồng được đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Số tiền 54.000 đồng (Năm mươi tư nghìn đồng) tạm giữ của Hứa Ngọc P ngày 10/5/2021, phong bì ký hiệu T1. Mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ Doanh Sơn Thái, 01 dòng chữ Hứa Ngọc P và 02 dấu tròn đỏ giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2.5. Trả lại cho chị Trần Thị N, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRUS, loại xe: hai bánh, màu sơn đen xám, BKS: 97B1-76872, số khung: RLCUE171OJY214642, số máy: E3T6E-315942, không có gương chiếu hậu bên trái, xe đã qua sử dụng kèm theo 01 chìa khóa xe mô tô và 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 044813 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 19/7/2018, tên chủ xe: Hứa Ngọc P.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 07/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- CA huyện Ngân Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo,Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công